BỘ XÂY DỰNG
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
MINISTRY OF CONSTRUCTION
VIETNAM REGISTER
*Số (Nº):*25KOT/256518

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE Ô TÔ, RƠ MOÓC, SƠ MI RƠ MOÓC NHẬP KHẨU

(Certificate of conformity from inspection of technical safety quality and environmental protection for imported automobile, trailer, semitrailer)

Tình trạng phương tiện *(Vehicle's status):* **Chưa qua sử dụng**
Người nhập khẩu *(Importer):* **CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU FAW VIỆT NAM**
Địa chỉ *(Address):* **Km26, Quốc lộ 5A, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam**
Loại phương tiện *(Vehicle's type):* **Ô tô đầu kéo**
Xe sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường *(Clean, green energy vehicle):* **Không**
Cho phép tự động hóa điều khiển *(Allows driving automation):* **Không**
Nhãn hiệu *(Trade mark):* **FAW**
Mã kiểu loại *(Model code):* **CA4250P66K2T1E5**
Tên thương mại *(Commercial name):* **---**
Màu xe *(Vehicle color):* **Trắng**
Số khung *(Chassis Nº):* **LFWSRXPJ9S1F00538**
Số động cơ *(Engine Nº):* **CA6DL337E554145380**
Nước sản xuất *(Production country):* **CHINA**
Năm sản xuất *(Production year):* **2025**
Số tờ khai hàng hóa nhập khẩu/ngày *(Customs declaration Nº/date):* **107100693820 / 14/04/2025**
Số biên bản kiểm tra *(Inspection record Nº):* **002145/25OT-020/005**
Thời gian/Địa điểm kiểm tra *(Inspection date/site):* **17/04/2025 / Tỉnh Cao Bằng**
Số đăng ký kiểm tra *(Registered Nº for inspection):* **002145/25OT**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN
(Major technical specification)

Khối lượng bản thân *(Kerb mass):*	**8350**	kg
Tải trọng trên mâm kéo theo TK/cho phép lớn nhất *(Designed/Authorized fifth wheel loading):*	**16520/15520**	kg
Khối lượng toàn bộ TK lớn nhất/cho phép lớn nhất *(Max. total mass: Designed/Authorized):*	**25000/24000**	kg
Khối lượng kéo theo TK lớn nhất/cho phép lớn nhất *(Max. towed mass: Designed/Authorized):*	**40000/39520**	kg
Số người cho phép chở, không kể người lái: Tổng(ngồi+đứng+nằm+xe lăn): *(Passenger capacity excluding driver: Total (seating+standing+lying+wheelchair))*	**01(01 ngồi)**	người
Kích thước bao : Dài x Rộng x Cao *(Overall dimensions: L x W x H):*	**7050 x 2500 x 3560**	mm
Công thức bánh xe *(Drive configuration):*	**6 x 4**	
Khoảng cách trục *(Wheel space):*	**3450 + 1350**	mm

Vết bánh xe trước *(Front track):* **2020** — Vết bánh xe sau *(Rear track):* **1830** mm
Ký hiệu, loại động cơ *(Engine model, engine type):* **CA6DL3-37E5, 4 kỳ, 6 xi lanh thẳng hàng, tăng áp**
Loại nhiên liệu *(Fuel):* **Diesel** — Thể tích làm việc *(Displacement):* **8600** cm^3
Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay *(Max. engine output/rpm):* **279/2100** kW/rpm
Lốp xe *(Tyres):* - Trục 1 *(Axle 1st):* **02 Lốp; 12R22.5** - Trục 2 *(Axle 2nd):* **04 Lốp; 12R22.5**
- Trục 3 *(Axle 3rd):* **04 Lốp; 12R22.5**
Thiết bị đặc trưng *(Special equipment):* **Mâm kéo có khóa hãm nhãn hiệu JOST, model FW50-2(JSK35DVS-22)**

Xe đã được kiểm tra và đạt yêu cầu theo quy định của Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT, ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

The vehicle has been inspected and satisfied with requirements of the Circular Nº 54/2024/TT-BGTVT issued on November 15th, 2024 by Minister of Ministry of Transport.

(Date) Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2025

Ghi chú (Remarks):

Cơ quan chứng nhận
(Certification body)
TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG CHẤT LƯỢNG XE CƠ GIỚI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM BỘ XÂY DỰNG

Ký bởi: Cục Đăng kiểm Việt Nam
Email: vr@vr.org.vn
Cơ quan: BỘ XÂY DỰNG
Thời gian: 18/04/2025 13:02:43

Đỗ Văn Kha

Ký bởi: Đỗ Văn Kha
Email: khavaq.vr@mt.gov.vn
Cơ quan: CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM, BỘ XÂY DỰNG
Thời gian: 18/04/2025 13:02:43

Lưu ý: Giấy chứng nhận này sẽ không còn giá trị nếu chất lượng của phương tiện đã kiểm tra bị ảnh hưởng do vận chuyển, bảo quản, bốc xếp v.v…
Note: This certificate will be expired if quality of the inspected motor vehicle is influenced by carrying, landing, storing, etc…